TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 02/2020/QĐST - DS	*Sóc Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 83/2019/TLST - DS ngày 18 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 15/01/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP X**

Địa chỉ trụ sở: Số Y THĐ, phường PCT, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Lê Văn T** - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP X.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: **Ông Vũ Đình Kh** - Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP X *(Theo Giấy ủy quyền số 359/2018/UQ-SeABank có hiệu lực từ ngày 20/4/2018 của ông Lê Văn T)*.

Người được ông Kh uỷ quyền lại: **Ông Nguyễn Ch Th** - Chuyên viên tố tụng địa bàn Hà Nội - Ngân hàng TMCP X *(Theo Giấy ủy quyền số 17417A/2019/UQ-SeABank ngày 08/11/2019)*.

2. Bị đơn: **Anh Hồ Văn Th1**, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- **Anh Hồ Văn Ch**, sinh năm 1985.

- **Bà Đinh Thị S**, sinh năm 1965.

- **Ông Hồ Văn N**, sinh năm 1965.

Đều cư trú: Thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền phải thanh toán: Các bên đương sự xác nhận tính đến ngày 15/01/2020, anh Hồ Văn Th1 còn nợ Ngân hàng TMCP X tổng số tiền là 248.448.210 đồng (trong đó, nợ gốc: 230.506.002 đồng, nợ lãi trong hạn: 16.531.998 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.410.210 đồng).

Các bên thống nhất, anh Th1 phải trả số tiền 248.448.210 đồng *(Hai trăn bốn mươi tám triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm mười đồng)* cho Ngân hàng TMCP X theo lộ trình như sau:

+ Ngày 15/02/2020 trả 10.000.000 đồng nợ gốc.

+ Ngày 15/3/2020 trả 10.000.000 đồng nợ gốc.

+ Ngày 15/4/2020 trả 10.000.000 đồng nợ gốc.

+ Ngày 15/5/2020 trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại.

2. Về lãi suất phát sinh kể từ ngày 16/01/2020: Anh Hồ Văn Th1 tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa trả theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số REF1715000614/HĐTD ký ngày 31/5/2017 kể từ ngày 16/01/2020 cho đến khi anh Th1 tất toán khoản vay.

3. Trường hợp anh Hồ Văn Th1 vi phạm bất cứ kì trả nợ nào theo thoả thuận trên thì Ngân hàng TMCP X có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 81a, tờ bản đồ số 13 diện tích 124 m^2 thuộc thôn TP, xã MĐ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng số BT 943299

ngày 27/3/2015 cho ông Hồ Văn Ch theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 31/5/2017, số công chứng 802.2017/HĐTC ngày 31/5/2017 tại Văn phòng công chứng Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Toàn bộ tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Hồ Văn Th1 đối với Ngân hàng TMCP X. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì anh Hồ Văn Th1 có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP X.

4. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, anh Hồ Văn Th1 nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 6.211.000 đồng *(S triệu hai trăm mười một nghìn đồng)*.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP X số tiền 6.080.000 đồng (*S triệu không trăm tám mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0018312 ngày 17/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng